TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 27-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thưa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Mẫn;

2. Ông Võ Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trường Bảo Vy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST-QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Thị Ngọc D, sinh ngày 01/01/1982; Nơi sinh: huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 104 Hai Bà Trưng, khu phố B, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1945 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 (chết); Có chồng và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005 và con nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: 01 lần, cụ thể theo Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 06/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2020, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 10/2021. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/02/2023, tạm giam từ ngày 05/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*Anh Chung Anh D, sinh năm 1974 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: 30 Hai Bà Trưng, khu phố B, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng*: Anh Lê Hoàng T, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Nơi cư trú: 86 Phước Thiện, khu phố B, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 31/01/2023, bị cáo Bùi Thị Ngọc D đi xe buýt từ thị xã GC đến bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 5.000.000 đồng ma túy, trong đó 3.000.000 đồng là Heroine và 2.000.000 đồng ma túy đá. Sau đó đi xe buýt về thị xã GC đem ma túy cất giấu tại nhà số 30 Hai Bà Trưng, khu phố B, Phường H, thị xã GC (nhà của Chung Anh D giao cho bị cáo đến ở và trông coi giúp). Đến 9 giờ 20 phút ngày 02/02/2023, Công an thị xã GC phối hợp với Công an Phường H kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo D tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 07 (bảy) túi ny-lon trong suốt dạng túi zip được bóp kín miệng, có một mặt có viền đỏ; trong đó: 03 (ba) bịch bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt (Bùi Thị Ngọc D khai là ma túy đá), 03 (ba) bịch bên trong chứa chất bột màu trắng được nén thành khối (D khai là Heroin) và 01 (một) bịch bên trong chứa thảo mộc khô (D khai là cần sa (bồ đà)). Tất cả 07 túi được cho vào bì thư niêm phong, có chữ ký xác nhận của Bùi Thị Ngọc D.

- 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng;

- 01 (một) bơm kim tiêm có nắp đậy màu đỏ;

- 01 (một) cái kéo màu trắng đã qua sử dụng;

- 23 (hai mươi ba) bịch ny-lon trong suốt dạng zip được bóp kín miệng, có một mặt có viền đỏ (không chứa gì bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, không kiểm tra bên trong máy;

- 01 (một) cái ca màu vàng đã qua sử dụng;

- 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt có nắp đậy màu xanh;

- 01 (một) hộp da hình trụ màu nâu có dây kéo.

Theo Bản kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 04/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu chất bột màu trắng dạng cục và mẫu thảo mộc khô gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 28,7109 gam (trong đó mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 9,9314 gam, loại Methamphetamine; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 3,5067 gam, loại Methamphetamine; Mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 1,0783 gam, loại Methamphetamine; Mẫu ký hiệu M4 có khối lượng 6,2775 gam, loại Heroin; Mẫu ký hiệu M5 có khối lượng 5,5204 gam, loại Heroin; Mẫu ký hiệu M6 có

khối lượng 1,3244 gam, loại Heroin và Mẫu ký hiệu M7 có khối lượng 1,0722 gam, loại Cần sa).

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTXGC ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Bùi Thị Ngọc D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu tinh thể trong suốt, các mẫu chất bột màu trắng dạng cục ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 và M6 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 9,666 gam, 3,3715 gam, 1,0440 gam, 6,1423 gam, 5,3387 gam và 1,2366 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 13 ghi ngày 04 tháng 02 năm 2023; 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm có nắp đậy màu đỏ; 01 (một) cái kéo màu trắng đã qua sử dụng; 23 (hai mươi ba) bịch ny-lon trong suốt dạng zip được bóp kín miệng, có một mặt có viền đỏ (không chứa gì bên trong); 01 (một) cái ca màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt có nắp đậy màu xanh và 01 (một) hộp da hình trụ màu nâu có dây kéo.

- Trả lại cho cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, không kiểm tra bên trong máy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa

bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận khoảng 08 giờ, ngày 31/01/2023, bị cáo đi xe buýt đến bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi mua 5.000.000 đồng ma túy, trong đó 3.000.000 đồng là Heroine và 2.000.000 đồng ma túy đá. Sau đó đi xe buýt về thị xã GC đem ma túy cất giấu tại nhà anh Chung Anh D. Đến 9 giờ 20 phút ngày 02/02/2023, bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Trên cơ sở kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 04/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang số lượng ma túy bị cáo D tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có tổng khối lượng 28,7109 gam, trong đó có 14,5164 gam Methamphetamine, 13,1223 gam Heroine và 1,0722 gam Cần sa.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ cơ sở cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 27/2020/HS-ST ngày 06/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã GC về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên đây là tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong vụ số: 13 ngày 04/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, không kiểm tra bên trong máy là tài sản của bị cáo, không liên quan vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm có nắp đậy màu đỏ; 01 (một) cái kéo màu trắng đã qua sử dụng; 23 (hai mươi ba) bịch ny-lon trong suốt dạng zip được bóp kín miệng, có một mặt có viền đỏ (không chứa gì bên trong); 01 (một) cái ca màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt có nắp đậy màu xanh và 01 (một) hộp da hình trụ màu nâu có dây kéo là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi của người liên quan:

[6.1] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi là người mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã GC không đủ cơ sở để xác minh, làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[6.2] Đối với Chung Anh D là chủ căn nhà mà bị cáo cất giấu ma túy. Nhưng tại thời điểm bắt quả tang thì D không có mặt ở nhà, không biết, không cho, không giúp sức D tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của D, toàn bộ số ma túy bị phát hiện là của D mua về để sử dụng cá nhân; ngoài lời khai ra thì không có chứng cứ nào khác. Nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Chung Anh D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Ngọc D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Ngọc D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2023.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 13 ghi ngày 04 tháng 02 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn Liễu (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Phạm Thanh Trí (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 9,666 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M1); 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 3,3715 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M2); 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 1,0440 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M3); 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M4) chứa 6,1423 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu ký hiệu M4); 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M5) chứa 5,3387 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu ký hiệu M5); 01 (Một) gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M6) chứa 1,2366 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu ký hiệu M6) và 08 (Tám) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cái cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bơm kim tiêm có nắp đậy màu đỏ; 01 (một) cái kéo màu trắng đã qua sử dụng; 23 (hai mươi ba) bịch ny-lon trong suốt dạng zip được bóp kín miệng, có một mặt có viền đỏ (không chứa gì bên trong); 01 (một) cái ca màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) cái hủ nhựa trong suốt có nắp đậy màu xanh và 01 (một) hộp da hình trụ màu nâu có dây kéo.

- Trả lại cho cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, không kiểm tra bên trong máy.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thị Ngọc D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thưa